

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SỞ XÂY DỰNG

Số: **2363**/QĐ-SXD-BTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Bổ sung hệ thống Camera
quan sát tại các cầu vượt, cầu có tình hình giao thông phức tạp**

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/06/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;



Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng

Căn cứ Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài Chính về quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;



Căn cứ Quyết định số 2124/UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền và giao thực hiện một số nội dung trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố đơn giá xây dựng công trình khu vực Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung đơn giá xây dựng công trình công bố tại Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-SXD-KT&VLXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1655/QĐ-SXD-BTKT ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Sở Xây dựng về Quyết định Phê duyệt Kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2025 (điều chỉnh lần 2) do Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ quản lý;

Căn cứ Quyết định số 583/QĐ-SXD-TC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Sở Xây dựng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ tại Tờ trình số 2377/TTr-TTQLĐB ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Bổ sung hệ thống Camera quan sát tại các cầu vượt, cầu có tình hình giao thông phức tạp (Lần 2).

Xét Báo cáo thẩm định số 1843/BCTĐ-BTKT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Phòng Quản lý Bảo trì và Khai thác công trình giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Bổ sung hệ thống Camera quan sát tại các cầu vượt, cầu có tình hình giao thông phức tạp với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Bổ sung hệ thống Camera quan sát tại các cầu vượt, cầu có tình hình giao thông phức tạp
2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Ủy

quyền cho Sở Xây dựng).

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; tổ chức tư vấn thẩm định giá thiết bị.

5.1. Tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Nam Phát.

5.2. Tư vấn lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Nam Phát.

5.3. Tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế Đại Tân.

5.4. Tư vấn thẩm định giá thiết bị: Công ty Cổ phần Tư vấn và Định giá Value.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

– Loại, nhóm dự án: Giao thông.

– Loại, cấp công trình: Giao thông; sửa chữa, bổ sung.

7. Mục tiêu dự án:

– Bảo trì công trình nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ.

– Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành giao thông đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại theo định hướng của Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành Đô thị thông minh;

– Tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông;

– Đảm bảo an toàn giao thông, nâng cao năng lực khai thác của công trình, từng bước chỉnh trang đô thị, cải thiện môi trường và góp phần hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn Thành phố.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Quy mô: Lắp đặt bổ sung 61 Camera quan sát tại các vị trí cầu vượt, cầu có tình hình giao thông phức tạp trên địa bàn Thành phố cụ thể:

Stt	Vị trí dự kiến lắp đặt Camera quan sát	Số lượng dự kiến lắp đặt
	Tổng cộng:	61 Camera
1	Cầu Bình Lợi	02 Camera
2	Cầu vượt ngã 6 Gò Vấp nhánh Nguyễn Oanh - Nguyễn Kiệm	02 Camera
3	Cầu vượt ngã 6 Gò Vấp nhánh Phạm Ngũ Lão - Nguyễn Oanh	02 Camera
4	Cầu vượt vòng xoay Nguyễn Thái Sơn - Nguyễn Kiệm nhánh Nguyễn Kiệm - Hoàng Minh Giám	02 Camera
5	Cầu vượt vòng xoay Nguyễn Thái Sơn - Nguyễn Kiệm nhánh Hoàng Minh Giám - Nguyễn Thái Sơn	02 Camera
6	Cầu vượt vòng xoay Nguyễn Thái Sơn - Nguyễn Kiệm nhánh Nguyễn Kiệm - Nguyễn Thái Sơn	02 Camera
7	Cầu Khánh Hội	01 Camera
8	Cầu vượt vòng xoay Cây Gõ	02 Camera
9	Cầu vượt thép Ba Tháng Hai - Nguyễn Tri Phương	01 Camera
10	Cầu vượt nút giao Tân Tạo số 1	01 Camera
11	Cầu vượt nút giao Tân Tạo số 2	01 Camera
12	Cầu Lương Bèo	01 Camera
13	Cầu Phú Hữu	01 Camera
14	Nhánh đường dẫn cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây nhánh đường dẫn đi xuống Võ Chí Công hướng về vòng xoay Liên Phường	01 Camera
15	Nhánh đường dẫn cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây nhánh đường dẫn lên cao tốc hướng về vòng xoay Phú Hữu	03 Camera
16	Cầu vượt Sóng Thần	02 Camera
17	Cầu vượt Linh Xuân	01 Camera
18	Cầu vượt Gò Dưa	02 Camera



Stt	Vị trí dự kiến lắp đặt Camera quan sát	Số lượng dự kiến lắp đặt
19	Cầu vượt Bình Phước	02 Camera
20	Cầu vượt nút giao Bình Thuận	02 Camera
21	Cầu Bình Điền 1, 2	02 Camera
22	Cầu Chợ Đệm	03 Camera
23	Cầu Trần Khánh Dư	01 Camera
24	Cầu Chợ Cầu	01 Camera
25	Cầu Bến Phên	02 Camera
26	Cầu Trường Đại	02 Camera
27	Cầu An Lộc	02 Camera
28	Cầu Rạch Tra	02 Camera
29	Cầu Lớn-Nguyễn Văn Búra	02 Camera
30	Cầu Xáng - Tỉnh lộ 15	02 Camera
31	Cầu An Hạ-QL22	02 Camera
32	Cầu vượt Củ Chi	03 Camera
33	Cầu Phú Cường	02 Camera
34	Cầu Thầy Cai - Tỉnh lộ 8	02 Camera

8.2. Khung tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

STT	Khung tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng	Mã số
1	Công tác đào đất – Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447 : 2012
2	Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp – Yêu cầu chung	TCVN 9358:2012
3	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
4	Tiêu chuẩn Việt Nam về Ximăng Pooclăng	TCVN 2682:2020

STT	Khung tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng	Mã số
5	Tiêu chuẩn Việt Nam về Thép hình cán nóng – Phần 1; phần 2; phần 11; phần 21	TCVN 7571-1:2019 TCVN 7571-2:2019 TCVN 7571-11:2019 TCVN 7571-21:2019
6	Tiêu chuẩn Việt Nam về Lớp phủ kẽm nhúng nóng trên bề mặt sản phẩm gang và thép – yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 5408:2007 ISO 01461:1999

9. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

9.1. Tổng mức đầu tư xây dựng : **13.806.413.024** đồng (*Mười ba tỷ, tám trăm lẻ sáu triệu, bốn trăm mười ba nghìn, không trăm trăm hai mươi bốn đồng*).

9.2. Giá trị các khoản mục chính trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Chi phí xây dựng : 2.257.252.609 đồng
- Chi phí thiết bị : 10.028.642.099 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 240.100.044 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư : 526.351.598 đồng
- Chi phí khác : 96.618.435 đồng
- Chi phí dự phòng : 657.448.239 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 – năm 2026.

11. Nguồn vốn và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Kinh phí chi thường xuyên (Duy tu giao thông - Kiến thiết thị chính) – Nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư quản lý dự án theo quy định tại Điều 27 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): không.

14. Các nội dung khác (nếu có)

15. Giải pháp thiết kế:

15.1. Về Camera giám sát giao thông

- Bảo đảm tính ổn định cao về đặc tính điện và đặc tính cơ học. Tiết kiệm điện năng, phù hợp với việc khu vực quan sát.
- Thuận tiện khi lắp đặt, dễ khai thác, dễ duy tu bảo dưỡng, thay thế, nâng

cấp.

- Khả năng sửa chữa nhanh chóng, thuận tiện. Tuổi thọ cao, mỹ quan đẹp, tiêu hao ít năng lượng và đạt hiệu quả kinh tế.

- Hệ thống sử dụng các Camera phóng to/ thu nhỏ, độ phân giải cao cho khả năng quan sát rõ tình trạng giao thông.

15.2. Về trụ, cần Camera:

- Sử dụng các trụ Camera côn tròn sắt tráng kẽm cao 6m;
- Chiều cao trụ là 6m, cần cao 1m, tay vươn 2m;
- Sử dụng các cần Camera sắt tráng kẽm cao 1m, tay vươn 0.96m;
- Sử dụng các cần Camera sắt tráng kẽm vươn 2m;
- Trụ Camera, cần Camera sau gia công được mạ kẽm nhúng nóng.

15.3. Về Tủ điều khiển Camera:

- Tủ làm bằng thép dày 1.2 mm, sơn tĩnh điện.
- Vị trí đặt tủ điều khiển phải thuận lợi trong công tác lắp đặt thiết bị cung cấp nguồn và tín hiệu mạng cho camera, yêu cầu chống sét lan truyền đường nguồn và đường tín hiệu.

15.4. Về nguồn điện và đường truyền tín hiệu kết nối camera:

- Nguồn điện:

+ Sử dụng cáp điện CXV/DSTA 2x10mm² - 0,6/1kV, cáp nhôm vặn xoắn 3x25mm² - 0,6/1KV đi ngầm hoặc kéo nổi cấp nguồn cho hệ thống Camera thông qua tủ Camera, nguồn điện hạ thế cung cấp (nổi hoặc ngầm) gần nhất tại vị trí lắp camera.

+ Sử dụng cáp CXV 3x2,5mm² – 0,6/1kV đi từ tủ điều khiển camera đến camera, cấp nguồn cho camera.

- Đường truyền tín hiệu tối thiểu 8Mbps đảm bảo kết nối ổn định: lấy điểm cung cấp của nhà mạng gần nhất tại vị trí lắp camera.

- Sử dụng cáp mạng đi từ tủ điều khiển camera đến camera để truyền tín hiệu.

15.5. Về tiếp địa:

- Để đảm bảo tính an toàn cho con người và cho hệ thống Camera trong lúc vận hành và duy tu, sửa chữa. Toàn bộ hệ thống được đóng cọc tiếp địa cho các tủ Camera, hệ thống tiếp địa được đóng tại tủ Camera.

Điều 2. Trách nhiệm các đơn vị có liên quan



1. Đối với chủ đầu tư:

1.1. Về quản lý đầu tư xây dựng công trình:

– Tổ chức triển khai thực hiện sửa chữa công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý hoạt động xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; giám sát, đánh giá thực hiện dự án đầu tư và các quy định khác liên quan.

– Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về sự đúng đắn, phù hợp các số liệu, kết quả khảo sát, tính toán kết cấu, thiết kế công trình trong hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trình thẩm định, phê duyệt.

– Giá vật liệu, thiết bị được sử dụng trong công trình không có trong báo giá do Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh công bố hoặc lấy theo báo giá của nhà cung cấp, Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các báo giá này, đảm bảo kinh tế, kỹ thuật theo yêu cầu của công trình theo quy định.

– Trước khi triển khai thi công, đánh giá lựa chọn biện pháp thi công hợp lý theo điều kiện thực tế công trình để tiết kiệm kinh phí, an toàn công trình và công trình lân cận; cập nhật số liệu hiện trạng thực tế công trình để kiểm tra, đối chiếu lại hồ sơ thiết kế và có phương án xử lý, xác định khối lượng thực tế thi công.

– Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát và tuân thủ các quy định đối với công tác: bảo đảm an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường tại khu vực thi công công trình và bảo đảm chất lượng công trình từ khi khởi công đến kết thúc dự án, thời gian bảo hành công trình.

– Phối hợp chặt chẽ với địa phương, các Sở, ngành có liên quan để xem xét và thực hiện bảo vệ an toàn công trình lân cận; hạn chế các bất cập về an toàn giao thông trong quá trình thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

– Phối hợp Ban giám sát đầu tư của cộng đồng địa phương thực hiện đầy đủ nội dung quy định về giám sát đầu tư công trình.

– Thông báo đầy đủ các thông tin dự án theo quy định tại Văn bản số 2211/BGTVT-KHĐT ngày 19 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải.

1.2. Thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh từ thi công xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về quản lý chất thải và phế liệu.

2. Nhà thầu và cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp quy định pháp luật (về năng lực, chứng



chỉ hành nghề hoạt động xây dựng) và chất lượng hồ sơ trình cơ quan thẩm định; thực hiện trách nhiệm giám sát tác giả theo quy định hiện hành. Việc thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của người quyết định đầu tư không thay thế và không làm giảm trách nhiệm liên quan của nhà thầu, cá nhân theo quy định.

3. Mọi sự thay đổi cần thiết chủ đầu tư phải trình phê duyệt bổ sung, điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, tổ chức, cá nhân và cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở XD (GD, PGD/BTKT);
- TT QLHTGTĐB (04 bản);
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, BTKT. HBi. (05)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
XÂY DỰNG
Võ Khánh Hưng

